ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18 /2018/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 17 tháng 5 năm 2018*

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG-T.HƯNG YÊN
ĐẾN Số: 3219
Ngày 18/5/2018
Chuyển: TT Lưu Thư
Lưu hồ sơ số: VP

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản đặc san, bản tin, thông tin điện tử và truyền thanh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Đài Truyền thanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản đặc san, bản tin, thông tin điện tử và truyền thanh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2018.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Đài Truyền thanh các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Báo Hưng Yên, Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, KGVX[Ph].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phóng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chế độ nhuận bút, thù lao trong hoạt động xuất bản đặc san, bản tin, thông tin điện tử và truyền thanh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức chi trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và thù lao cho người thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm trong hoạt động xuất bản, thông tin điện tử và truyền thanh, bao gồm: đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước và Đài Truyền thanh cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng hưởng nhuận bút

Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng để đăng (phát) trên đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Đối tượng hưởng thù lao

a) Thành viên Ban biên tập, công chức, viên chức, lao động tham gia các công việc có liên quan đến tác phẩm được sử dụng trên đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử; bao gồm: Biên tập, kiểm duyệt nội dung, chịu trách nhiệm xuất bản, sửa bản in, trình bày, phát hành, nhập dữ liệu, tạo lập thông tin; kỹ thuật viên, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm.

b) Lãnh đạo, phát thanh viên, biên tập viên, kỹ thuật viên âm thanh, quay phim đối với Đài Truyền thanh cấp huyện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Tác phẩm* là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật và khoa học thể hiện bằng bất kì phương tiện hay hình thức nào.

2. Nhuận bút là khoản tiền do cơ quan sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được sử dụng trên đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện.

3. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do cơ quan sử dụng tác phẩm trích lập theo quy định chi trả nhuận bút, thù lao và các lợi ích vật chất khác.

4. Thù lao là khoản tiền do cơ quan sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm theo quy định tại Quy định này.

5. Lợi ích vật chất là các lợi ích mà tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả được hưởng ngoài nhuận bút bao gồm: Nhận ấn phẩm biếu.

6. Bản tin là sản phẩm thông tin có tính chất báo chí xuất bản định kỳ, sử dụng thể loại tin tức để thông tin về hoạt động nội bộ, hướng dẫn nghiệp vụ, kết quả nghiên cứu, ứng dụng, kết quả các cuộc hội thảo, hội nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

7. Đặc san là sản phẩm thông tin có tính chất báo chí xuất bản không định kỳ theo sự kiện, chủ đề.

8. Cổng thông tin điện tử là điểm truy cập duy nhất của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hoá việc hiển thị thông tin.

9. Trang thông tin điện tử (website) là hệ thống thông tin dùng để thiết lập một hoặc nhiều trang thông tin được trình bày dưới dạng ký hiệu, số, chữ viết, hình ảnh, âm thanh và các dạng thông tin khác phục vụ cho việc cung cấp và sử dụng thông tin trên Internet.

10. Đài Truyền thanh cấp huyện là đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng là cơ quan tuyên truyền của Đảng bộ, chính quyền huyện.

Điều 4. Nguyên tắc trả nhuận bút, thù lao

1. Các mức chi trong Quy định này là mức tối đa, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm và quyết định mức chi trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả phù hợp với Quỹ nhuận bút của cơ quan, đơn vị, đảm bảo không vượt mức tối đa.

2. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

3. Tác phẩm đã công bố, phổ biến khi được sử dụng lại, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng 50% nhuận bút quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm.

4. Các cơ quan xuất bản đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện sử dụng ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ nhuận bút, thù lao trong phạm vi nguồn kinh phí đã được quy định và các nguồn thu khác.

Quỹ nhuận bút dùng để trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng; trả thù lao, lợi ích vật chất; tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo, không sử dụng vào mục đích khác.

5. Đối với tác phẩm có tính đặc thù, chưa được quy định cụ thể tại Quy định này, việc trả nhuận bút do cơ quan sử dụng tác phẩm và tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thỏa thuận thông qua hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Chỉ những tác phẩm được duyệt đăng, phát sóng mới được hưởng nhuận bút hoặc thù lao; tác giả, chủ sở hữu tác phẩm không được tham gia duyệt tác phẩm do mình sáng tác, sưu tầm, cung cấp.

7. Chậm nhất 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, cơ quan sử dụng tác phẩm phải trả hết tiền nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả theo quy định.

Trường hợp cơ quan sử dụng tác phẩm đã liên hệ, thông báo ít nhất 3 lần cho người hưởng nhuận bút, thù lao nhưng không nhận được hồi âm thì tiền nhuận bút, thù lao đó được chuyển sang Quỹ nhuận bút của năm tiếp theo.

8. Tác giả làm việc theo chế độ biên chế, hợp đồng với Đài Truyền thanh cấp huyện sau khi hoàn thành định mức lao động được giao, được hưởng 100% nhuận bút.

9. Công chức, viên chức thuộc Đài Truyền thanh cấp huyện thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm sau khi hoàn thành định mức lao động được giao, được hưởng 100% thù lao.

10. Thủ trưởng các đơn vị giao nhiệm vụ cho công chức, viên chức thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động xuất bản, thông tin điện tử và truyền thanh trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán ngân sách được giao. Công chức, viên chức phải làm thêm giờ để thực hiện các công việc của đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện đã được hưởng chế độ thù lao theo quy định tại Điều 7 Quy định này thì không được thanh toán phụ cấp làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/6/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật lao động.

Điều 5. Quy định về định mức lao động đối với cán bộ, viên chức thuộc Đài Truyền thanh cấp huyện

Căn cứ vào đặc thù của đơn vị, địa phương,Trưởng Đài truyền thanh cấp huyện quy định định mức lao động phù hợp cho cán bộ, viên chức được giao nhiệm vụ của đơn vị mình.

1. Định mức lao động của công chức, viên chức dựa trên cơ sở vị trí việc làm hoặc nhiệm vụ được giao và bậc lương của từng cán bộ, viên chức. Đơn vị định mức lao động được quy đổi bằng số lượng, chất lượng của tác phẩm.

2. Được trừ định mức lao động trong thời gian: Đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ chế độ theo quy định hoặc lý do khác khi có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan và được quy định trong quy chế chi trả nhuận bút, thù lao của đơn vị.

3. Trường hợp trong tháng cán bộ, viên chức không đạt định mức lao động thì định mức lao động còn thiếu so với định mức trong tháng được cộng vào định mức lao động trong tháng liền kề.

Chương II
QUY ĐỊNH CHI TRẢ NHUẬN BÚT, THÙ LAO VÀ XÂY DỰNG QUỸ NHUẬN BÚT

Điều 6. Quy định về nhuận bút

1. Hệ số nhuận bút đối với tác phẩm đăng, phát trên đặc san, bản tin, cổng/trang thông tin điện tử

Nhuận bút = Hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho công chức, viên chức.

Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin, bài x Hệ số giá trị tin, bài.

Hệ số nhuận bút được xác định theo độ dài tin, bài và hệ số giá trị tin, bài nhưng không vượt quá khung hệ số nhuận bút tối đa trong bảng dưới đây khi thanh toán.

Nhóm	Thể loại	Đơn vị độ dài tin, bài	Hệ số giá trị tin, bài tối đa	Khung hệ số nhuận bút tối đa
1	Tin viết; giới thiệu văn bản, trả lời bạn đọc	Trang A4	3	5
2	Tranh, ảnh	Trang A4	3	5
3	Chính luận	Trang A4	5	10
4	Phóng sự; Ký sự; Bài phỏng vấn	Trang A4	5	10
5	Văn học	Trang A4	5	10
6	Nghiên cứu	Trang A4	5	10
7	Media	Dưới 01 phút	3	5
		Từ 01 phút trở lên	5	10

2. Hệ số nhuận bút đối với tác phẩm đăng trên Đài Truyền thanh cấp huyện:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

Nhóm	Thể loại	Hệ số nhuận bút tối đa
1	TinTrả lời bạn nghe đài	3
2	Chính luận	10
3	Phóng sự; Ký sự; Bài phỏng vấn	10
4	Văn học, nghệ thuật	10
5	Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học, pháp luật	10
6	Toạ đàm, giao lưu, chuyên đề	15

3. Những quy định khác:

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng trên trang bìa của đặc san, bản tin được hưởng thêm khoản nhuận bút khuyến khích bằng 20 - 30% nhuận bút của tác phẩm đó.

b) Tác giả của tác phẩm có giá trị cao hoặc tác phẩm được thực hiện trong điều kiện đặc biệt như thiên tai, nguy hiểm, khó khăn, mức trả nhuận bút do thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định theo quy định về hệ số nhuận bút cho từng thể loại và được hưởng thêm khoản nhuận bút khuyến khích bằng 20 - 30% nhuận bút của tác phẩm đó.

c) Đối với tác phẩm thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thoả thuận.

d) Tác phẩm phát thanh phát nhiều lần trên sóng hưởng nhuận bút không quá 30% mức nhuận bút phát lần đầu đối với phát lần thứ 2 và 10% đối với phát lần thứ ba trở đi.

đ) Đối với tác phẩm là tin, bài viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài được trả nhuận bút theo mức quy định tại Quy định này và hưởng thêm tối đa 50% nhuận bút của tác phẩm đó viết bằng tiếng Việt nhằm khuyến khích sáng tạo.

e) Quy định về độ dài tin, bài:

- Một trang A4 là 1 trang có số từ tương đương với 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 13.

- Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 250 từ thì được tính tròn thành ½ trang A4.

- Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 500 từ thì được tính tròn thành 1 trang A4.

Điều 7. Quy định về thù lao

1. Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian:

Thù lao = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút

Trong đó:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương tối thiểu.

Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin, bài x hệ số giá trị tin, bài

Tuỳ theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng đơn vị quản lý cổng/trang thông tin điện tử quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm không vượt quá hệ số giá trị tin bài trong bảng dưới đây:

TT	Thể loại	Đơn vị độ dài tin, bài	Hệ số giá trị tin bài
1	Tin tổng hợp, sưu tầm	Trang A4	1
2	Bài tổng hợp, sưu tầm	Trang A4	2
3	Tranh, ảnh	Ảnh	3
4	Tin dịch xuôi	Trang A4	1
5	Bài dịch xuôi	Trang A4	1,5
6	Tin dịch ngược	Trang A4	1,5
7	Bài dịch ngược	Trang A4	2
8	Tác phẩm văn học, nghệ thuật, dân gian	Trang A4	2

2. Tuỳ theo công việc và mức độ đóng góp của từng người, Thủ trưởng cơ quan xuất bản đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử và Đài Truyền thanh cấp huyện quyết định mức thù lao như sau:

a) Đối với đặc san, bản tin: Thù lao tối đa không vượt quá 50% tổng số nhuận bút trong mỗi kỳ đặc san, bản tin.

b) Đối với trang/cổng thông tin điện tử: Thù lao tối đa không vượt quá 50% tổng số nhuận bút trong năm.

c) Đối với Đài Truyền thanh cấp huyện: Thù lao tối đa không quá 70% tổng số nhuận bút trong năm.

Điều 8. Chi tạo lập thông tin điện tử trên trang/cổng thông tin điện tử

Thực hiện theo Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 9. Xây dựng quỹ nhuận bút, thù lao

1. Quỹ nhuận bút, thù lao được hình thành từ các nguồn sau:

a) Kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho các cơ quan hành chính, sự nghiệp.

b) Nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ của Đài Truyền thanh cấp huyện.

c) Nguồn tài trợ, hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

2. Xây dựng Quỹ nhuận bút, thù lao:

a) Đối với đặc san, bản tin:

Quỹ nhuận bút hằng năm	=	Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ đặc san, bản tin xuất bản trong năm	+	Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm	+	Thù lao

Trong đó:

Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ đặc san, bản tin trong năm	=	Tổng hệ số nhuận bút bình quân trong một kỳ đặc san, bản tin	x	Số kỳ đặc san, bản tin trong năm

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ đặc san, bản tin xuất bản trong năm nhưng tổng số tiền chi trả không vượt quá tổng số tiền tính theo hệ số nhuận bút tối đa.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ đặc san, bản tin xuất bản trong năm.

b) Đối với cổng/trang thông tin điện tử:

Quỹ nhuận bút hằng năm	=	Tổng số nhuận bút phải trả cho các tác phẩm trong năm	+	Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm	+	Thù lao

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả trong năm nhưng tổng số tiền chi trả không vượt quá tổng số tiền tính theo hệ số nhuận bút tối đa.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong năm.

c) Đối với Đài Truyền thanh cấp huyện:

Quỹ nhuận bút hằng năm	=	Tổng số nhuận bút phải trả trong năm	+	Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm	+	Thù lao

Trong đó:

Tổng số nhuận bút phải trả trong năm	=	Số lượng bình quân nhuận bút cho một chương trình truyền thanh	x	Tổng thời lượng chương trình truyền thanh trong năm

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm nhưng tổng số tiền chi trả nhuận bút không vượt quá tổng số tiền tính theo khung nhuận bút tối đa.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 70% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Điều 10. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán Quỹ nhuận bút

1. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trên cơ sở Quy định này và quy định khác của pháp luật có liên quan, các cơ quan xuất bản đặc san, bản tin, trang/cổng thông tin điện tử, Đài Truyền thanh cấp huyện ban hành quy chế quy định cụ thể định mức lao động, mức chi trả nhuận bút, thù lao cho từng thể loại tác phẩm và công việc phù hợp với ngân sách được cấp cho quỹ nhuận bút, thù lao của đơn vị.

3. Quỹ nhuận bút cuối năm đơn vị chi không hết được chuyển sang năm sau.

Chương III
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Quyền khiếu nại, tố cáo

1. Khi xảy ra tranh chấp về chế độ nhuận bút, thù lao mà các bên không tự giải quyết được thì có quyền khiếu nại, tố cáo đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khởi kiện ra Toà án theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao có quyền khiếu nại, tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan sử dụng tác phẩm

Khi xảy ra khiếu nại về chế độ nhuận bút, thù lao, cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm có trách nhiệm giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước

Trong trường hợp nhận được đề nghị giải quyết tranh chấp về chế độ nhuận bút, thù lao của các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân, Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm hướng dẫn giải quyết các khiếu nại, tố cáo.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị:

a) Ban hành Quyết định thành lập Ban/Tổ Biên tập của đơn vị.

b) Quy định cụ thể mức chi trả nhuận bút, thù lao của đơn vị đảm bảo đúng quy định, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu thông tin, tuyên truyền; phù hợp tình hình thực tế và nguồn kinh phí của đơn vị.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phóng